***Ngµy so¹n:***

***Ngµy d¹y:***

**Tiết 51 : DẤU NGOẶC ĐƠN VÀ DẤU HAI CHẤM**

**I. Mục tiêu cần đạt :**

**1. Kiến thức**:

- Hiểu rõ công dụng của dấu ngoặc đơn và dấu hai chấm.

**2. Kĩ năng:**

- Sử dụng dấu ngoặc đơn và dấu hai chấm.

- Sửa lỗi về dấu ngoặc đơn và dấu hai chấm.

**3. Thái độ**:

- Có ý thức giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.

**4. Năng lực**:

- Năng lực chung: đọc hiểu, tự nhận thức, đánh giá

- Năng lực riêng: thẩm mĩ, giao tiếp bằng ngôn ngữ, tư duy

**II. Chuẩn bị**

**1. Giáo viên**

- Nghiên cứu, soạn bài

**2. Học sinh**

- Soạn bài

**III. Tiến trình**

**1. Ổn định tổ chức lớp (1 phút)**

**2. Kiểm tra bài cũ:** lồng ghép trong tiết dạy

**3. Bài mới (44 phút)**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (4’)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Hoạt động của GV*** | ***Hoạt động của HS*** | ***Nội dung cần đạt*** |
| - GV cho học sinh theo dõi một đoạn ví dụ với nhiều loại dấu câu.  - Yêu cầu học sinh phát hiện các dấu câu có trong đoạn.  - Những dấu câu nào đã được học/?  - Từ đó GV dẫn vào bài. | - Hs theo dõi, trả lời câu hỏi |  |

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (20’)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động 1: HDHS tìm hiểu dấu ngoặc đơn.**  GV: Gọi HS đọc ví dụ a, b, c.  *?Ví dụ a, dấu ngoặc đơn dùng để làm gì?*  *->* Phần này thường nhằm giúp người đọc hiểu rõ hơn phần được chú thích, nhưng nhiều khi có tác dụng nhấn mạnh.  ? Ví dụ b, dấu ngoặc đơn dùng với vai trò gì?  ? Ví dụ c, dấu ngoặc đơn được dùng với mục đích như thế nào?  Cho HS thử bỏ phần trong dấu ngoặc đơn của ba ví dụ đi.  ? Nếu bỏ phần trong dấu ngoặc đơn thì ý nghĩa cơ bản của những đoạn trích trên có thay đổi không? Vì sao?  Ý nghĩa cơ bản của những đoạn trích đó không thay đổi vì phần trong dấu ngoặc đơn không thuộc phần nghĩa cơ bản của câu. Song có phần trong dấu ngoặc đơn thì nội dung sẽ cụ thể chi tiết hơn.  ? Em hãy nhận xét về công dụng của dấu ngoặc đơn?  Dấu ngoặc đơn dùng để đánh dấu phần chú thích cho một từ ngữ, một vế trong câu hoặc cho một câu, một chuỗi câu trong đoạn văn. Phần trong dấu ngoặc đơn có thể là một từ ngữ, một câu, một chuỗi câu thậm chí là một con số hay một dấu câu khác (thường là dấu chấm hỏi hoặc dấu chấm than). Trường hợp dùng dấu ngoặc đơn với dấu chấm hỏi là để tỏ ý hoài nghi. Trường hợp dùng dấu ngoặc đơn với dấu chấm than để tỏ ý mỉa mai. Đôi khi dấu ngoặc đơn dùng với cả dấu chấm hỏi và dấu chấm than để tỏ ý vừa hoài nghi vừa mỉa mai, có thể coi đây là một biểu hiện đặc biệt của trường hợp dùng dấu ngoặc đơn đánh dấu phần bổ sung thêm.  **Hoạt động 2: HDHS tìm hiểu dấu hai chấm**  ? Ở ví dụ a, dấu hai chấm được dùng để làm gì?  ? Ví dụ b, c dấu hai chấm được dùng với những công dụng nào?  ? Khi dùng để báo trước lời dẫn trực tiếp và lời đối thoại, dấu ngoặc đơn trong hai ví dụ còn dùng kèm với dấu nào nữa?  Dùng kèm dấu gạch ngang (ví dụ a). Dùng kèm dấu ngoặc kép (ví dụ c).  ? Qua phân tích ví dụ, hãy nêu công dụng của dấu hai chấm?  Khác với phần trong dấu ngoặc đơn, phần đứng sau dấu hai chấm được người viết cho là thuộc nội dung nghĩa cơ bản của câu hay của đoạn văn. Trong phần lớn các trường hợp, nếu bỏ phần sau dấu hai chấm, câu văn hoặc đoạn văn không chỉ mất đi một phần nghĩa cơ bản mà còn trở nên không hoàn chỉnh về nghĩa và bị coi là sai. Dấu hai chấm được dùng gần như bắt buộc sau từ kính gửi trong các văn bản hành chính công vụ. | - Hs đọc  - Hs trả lời câu hỏi  - Hs trả lời  - Hs trả lời  - HS trả lời  - Hs trả lời  - Hs trả lời  - Hs trả lời  - Hs trả lời  - Hs trả lời | **I. Dấu ngoặc đơn**  **1. Ví dụ**  **2. Nhận xét**  - Dùng để ***đánh dấu phần giải thích*** để làm rõ *họ* ngụ ý chỉ ai (những người bản xứ).  - Dùng ***đánh dấu phần thuyết minh*** về một loại động vật mà tên của nó (ba khía) được dùng để gọi tên một con kênh, nhằm giúp người đọc hình dung rõ hơn đặc điểm của con kênh này.  - Dùng ***đánh dấu phần bổ sung thêm*** thông tin về năm sinh *(701)* và mất *(762)* của nhà thơ Lí Bạch và phần cho người đọc biết thêm Miên Châu thuộc tỉnh nào *(Tứ Xuyên)*.  **3. Kết luận**  - Dấu ngoặc đơn dùng để đánh dấu phần chú thích (giải thích, thuyết minh, bổ sung thêm).  **II. Dấu hai chấm**  **1. Ví dụ**  **2. Nhận xét**  ***Ví dụ a:***  - Dùng để đánh dấu (báo trước) lời đối thoại (của Mèn với Choắt và của Choắt với Mèn).  ***Ví dụ b***: đánh dấu (báo trước) lời dẫn trực tiếp (dẫn lại lời của người xưa).  ***Ví dụ c***: dùng để đánh dấu (báo trước) phần giải thích lí do thay đổi tâm trạng của nhân vật “Tôi” trong ngày đầu tiên đi học.  **3. Kết luận**  Dấu hai chấm dùng để:  - Đánh dấu (báo trước) phần giải thích, thuyết minh cho một phần trước đó;  - Đánh dấu (báo trước) lời dẫn trực tiếp (dùng với dấu ngoặc kép) hay lời đối thoại (dùng với dấu gạch ngang). |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (15’)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Gọi HS đọc bài tập 1.  ? Giải thích công dụng của dấu ngoặc đơn trong các đoạn trích a, b, c? | **-** Hs đọc  - Hs trả lời câu hỏi | **Bài 1:**  a) Đánh dấu phần giải thích ý nghĩa của các cụm từ tiệt nhiên, định phận tại thiên thư, hành khan thủ bại hư.  b) Đánh dấu phần thuyết minh nhằm giúp người đọc hiểu rõ trong 2.290 m chiều dài của cầu có tính cả phần cầu dẫn.  c) Dấu ngoặc đơn được dùng ở hai chỗ. Ở vị trí thứ nhất dấu ngoặc đơn đánh dấu phần bổ sung. Phần này có quan hệ lựa chọn với phần được chú thích (có phàn này thì không có phần kia): người tạo lập văn bản hoặc là người viết, hoặc là người nói. Cách dùng này của dấu ngoặc đơn thường gặp trong các đề thi như: Anh (chị) hãy giải thích ý nghĩa câu tục ngữ “Thất bại là mẹ thành công.”  Ở vị trí thứ hai dấu ngoặc đơn đánh dấu phần thuyết minh để làm rõ những phương tiện ngôn ngữ ở đây là gì. |
| ? Giải thích công dụng của dấu hai chấm trong những đoạn trích ở bài 2? | - Hs trả lời | **Bài 2 (T. 136)**  a) Đánh dấu (báo trước) phần giải thích cho ý: họ thách nặng quá.  b) Đánh dấu (báo trước) lời đối thoại (của Dế Choắt nói với Dế Mèn) và phần thuyết minh nội dung mà Dế Choắt khuyên Dế Mèn.  c) Đánh dấu (báo trước) phần thuyết minh cho ý: đủ màu là những màu nào. |
| ?: Bạn đó chép lại dấu ngoặc đơn đúng hay sai? Vì sao? | **-** Hs thảo luận, trả lời | **Bài 5 (T. 137)**  Sai, vì dấu ngoặc đơn (cũng như dấu ngoặc kép) bao giờ cũng được dùng thành cặp. |
| Yêu cầu các em sửa: đặt thêm một dấu ngoặc đơn.  ? Phần được đánh dấu bằng dấu ngoặc đơn có phải là một bộ phận của câu không? | - Hs trả lời | Phần được đánh dấu bằng dấu ngoặc đơn không phải là bộ phận của câu. |
| Các em lưu ý: phần chú thích có thể là bộ phận của câu, nhưng cũng có thể là một hoặc nhiều câu. |  |  |
| ? Viết đoạn văn ngắn về sự cần thiết phải hạn chế việc gia tăng dân số có dùng dấu ngoặc đơn và dấu hai chấm? | - Hs trả lời | **Bài 6 (T. 137)** |
| Cho HS làm bài tập. GV gọi HS đọc, GV nhận xét. |  |  |
| **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (5’)** | | |
| - Học sinh vẽ bản đồ tư duy | HS vẽ | |
| **E. HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI, MỞ RỘNG (1 phút)** | | |
| - Học thuộc ghi nhớ, làm bài tập 3, 4 (T.137).  - Soạn ***Đề văn thuyết minh và cách làm bài văn thuyết minh***. |  |  |

***\* RÚT KINH NGHIỆM:***

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*